

Số: 04 /KHDH- TỔ TOÁN

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ TOÁN KHỐI 9 (LỚP TÍCH HỢP)
CHÂN TRỜI SÁNG TẠO - NXB GIÁO DỤC
(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 14 học sinh: 660

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:7; Trình độ đào tạo: Đại học 5;

Trên đại học: 02

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 7

3. Thiết bị dạy học:

| STT | Thiết bị dạy học | Số lượng | Các bài thí nghiệm /thực hành |
|-----|---|----------------|---|
| 1 | Máy tính, ti vi kết nối mạng tại các phòng học. | 01 cái/ lớp | Dùng cho các tiết dạy có ứng dụng CNTT |
| 2 | Thước kẻ, Eke, compa của giáo viên | 5 | Dụng cụ vẽ hình dùng cho các tiết hình học |
| 3 | Bìa giấy cứng, keo dán, dụng cụ thủ công | 5 | Dùng cho các tiết tạo hình, hoạt động trải nghiệm |
| 4 | Bộ thiết bị dạy Thống kê và Xác suất | 5 | Dạy học Thống kê và Xác suất |

4. Phân phối chương trình khối 9

• MÔN ĐẠI SỐ - XÁC SUẤT THỐNG KÊ

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|---------------------------|-------------|----------------------|--|------------------------------------|
| 1 | Bài 1 Phương trình quy về | 3 | Tuần 1-2 | - Giải được phương trình tích có dạng $(a_1x + b_1)(a_2x + b_2) = 0$ | Tiết 1,2: Quay video bài giảng |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|--|-------------------|-------------------------------|---|---|
| | phương trình bậc nhất một ẩn | | | - Giải được phương trình chứa ẩn ở mẫu quy về phương trình bậc nhất | Tiết 3: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT. |
| 2 | Bài 2. Phương trình bậc nhất hai ẩn và hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn | 3 | Tuần 3-4 | - Nhận biết được khái niệm phương trình bậc nhất hai ẩn, hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn - Nhận biết được khái niệm nghiệm của hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn | Tiết 1,2: Quay video bài giảng Tiết 3: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT. |
| 3 | Bài 3. Giải hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn | 3 | Tuần 5-6 | - Giải được hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn - Tìm được nghiệm của hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn bằng máy tính cầm tay - Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn | Tiết 1,2: Quay video bài giảng. Tiết 3: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT. |
| 4 | <u>Bài tập cuối chương 1</u> | 2 | Tuần 7 | - Ôn tập và củng cố các kiến thức liên quan đến phương trình và hệ phương trình - Áp dụng các kiến thức đã học để giải các dạng toán liên quan và giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến hệ hai phương trình | Tiết 1-2: video bài giảng. |
| 5 | Bài 1. Bất đẳng thức | 2 | Tuần 8 | - Nhận biết được thứ tự trên tập hợp các số thực - Nhận biết được bất đẳng thức và mô tả được một số tính chất cơ bản của bất đẳng thức (tính chất bắc cầu; tính chất liên hệ giữa thứ tự và phép cộng, phép nhân) | Tiết 1: Quay video bài giảng. Tiết 2: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT. |
| | KIỂM TRA GIỮA HK1 | 2 | Tuần 9 | Kiểm tra, đánh giá các kiến thức, kỹ năng học sinh được hình thành và rèn luyện trong giữa học kì I | |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|---|-------------------|-------------------------------|--|---|
| 6 | Bài 2. Bất phương trình bậc nhất một ẩn | 3 | Tuần 10-11 | <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được khái niệm bất phương trình bậc nhất một ẩn, nghiệm của bất phương trình bậc nhất một ẩn - Giải được bất phương trình bậc nhất một ẩn - Nhận biết được khái niệm bất phương trình bậc nhất một ẩn, nghiệm của bất phương trình bậc nhất một ẩn - Giải được bất phương trình bậc nhất một ẩn | Tiết 1,2: Quay video bài giảng. Tiết 3: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT. |
| 7 | Bài tập cuối chương 2 | 1 | Tuần 12 | <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập và củng cố các kiến thức liên quan đến bất đẳng thức và bất phương trình bậc nhất một ẩn - Áp dụng các kiến thức đã học để giải các dạng toán liên quan và giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến bất phương trình | Quay video bài giảng. |
| 8 | Bài 1. Căn bậc hai | 2 | Tuần 13 | <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được khái niệm về căn bậc hai của số thực không âm - Tính được giá trị (đúng hoặc gần đúng) căn bậc hai của một số hữu tỉ bằng máy tính cầm tay - Nhận biết được khái niệm về căn thức bậc hai của một biểu thức đại số | Tiết 1: Quay video bài giảng. Tiết 2: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT. |
| 9 | Bài 2. Căn bậc ba | 1 | Tuần 14 | <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được khái niệm căn bậc ba của một số thực - Tính được giá trị (đúng hoặc gần đúng) căn bậc ba của một số hữu tỉ bằng máy tính cầm tay | Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|--|-------------------|-------------------------------|---|--|
| | | | | - Nhận biết được khái niệm về căn thức bậc ba của một biểu thức đại số | |
| 10 | Bài 3. Tính chất của phép khai phương | 2 | Tuần 15-16 | Sử dụng các tính chất của phép khai phương (khai phương của một bình phương, một tích hay một thương) để thực hiện biến đổi, tính giá trị, rút gọn biểu thức | Tiết 1: Quay video bài giảng. Tiết 2: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT |
| 11 | Bài 4. Biến đổi đơn giản biểu thức chứa căn thức bậc hai | 3 | Tuần 16-17 | Thực hiện các biến đổi trục căn thức ở mẫu, khử mẫu của biểu thức lấy căn, rút gọn biểu thức chứa dấu căn. | Tiết 1,2: Quay video bài giảng. Tiết 3: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT. |
| 12 | Bài tập cuối chương 3 | 2 | Tuần 17 | - Ôn tập và củng cố các kiến thức liên quan đến căn và căn thức bậc hai, bậc ba - Áp dụng các kiến thức đã học để giải các dạng toán liên quan và giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến căn và căn thức bậc hai, bậc ba | Tiết 1: Quay video bài giảng. Tiết 2: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT |
| 13 | Ôn tập HK1 | 2 | Tuần 18 | Hệ thống lại kiến thức về căn bậc hai, căn bậc ba; hằng đẳng thức đáng nhớ; phân tích đa thức thành nhân tử; biến đổi biểu thức hữu tỉ, căn thức và giải các phương trình, bất phương trình đơn giản. - Liên hệ một số dạng toán với thực tế | Tiết 1: Quay video bài giảng. Tiết 2: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT. |
| 14 | Bài 1. Hàm số và đồ thị của hàm số $y = ax^2 (a \neq 0)$ | 4 | Tuần 19-20 | - Nhận biết được hàm số $y = ax^2 (a \neq 0)$ - Vẽ được đồ thị hàm số $y = ax^2 (a \neq 0)$ | Tiết 1,2: Video bài giảng. Tiết 3,4: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT. |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|--|-------------------|-------------------------------|--|--|
| | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được tính đối xứng (trục) và trục đối xứng của đồ thị hàm số $y = ax^2$ ($a \neq 0$) - Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với đồ thị của hàm số $y = ax^2$ ($a \neq 0$) | |
| 15 | Hoạt động 3. Vẽ đồ thị hàm số $y = ax^2$ ($a \neq 0$) bằng phần mềm GeoGebra | 1 | Tuần 21 | | |
| 16 | Bài 2. Phương trình bậc hai một ẩn | 5 | Tuần 21-22 23 | <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được khái niệm phương trình bậc hai một ẩn. - Giải được phương trình bậc hai một ẩn. - Tính được nghiệm phương trình bậc hai một ẩn bằng máy tính cầm tay. - Vận dụng được phương trình bậc hai vào giải quyết bài toán thực tiễn. | Tiết 1,2,3: Video bài giảng, bài giảng tương tác. Tiết 4,5: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT. |
| 17 | Bài 3. Định lí Viète | 4 | Tuần 24-25 | Giải thích được định lí Viète và ứng dụng (ví dụ: tính nhẩm nghiệm của phương trình bậc hai, tìm hai số biết tổng và tích của chúng,...). | Tiết 1,2,3: Video bài giảng, bài giảng tương tác. Tiết 4: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT. |
| 18 | Bài tập cuối chương 6 | 2 | Tuần 26 | <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập và củng cố các kiến thức liên quan đến hàm số $y = ax^2$ ($a \neq 0$), giải phương trình bậc hai và ứng dụng của hệ thức Viète. - Áp dụng các kiến thức đã học để giải các dạng toán liên quan và giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến căn và căn thức bậc hai, bậc ba | Tiết 4: Hoạt động ôn tập thông qua PHT/ trò chơi HT. |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|--|-------------------|-------------------------------|--|--|
| 19 | Bài 1. Bảng tần số và biểu đồ tần số | 2 | Tuần 27 | <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được tần số của một giá trị - Thiết lập được bảng tần số, biểu đồ tần số (biểu diễn các giá trị và tần số của chúng ở dạng biểu đồ cột hoặc biểu đồ đoạn thẳng). - Giải thích được ý nghĩa và vai trò của tần số trong thực tiễn. - Lí giải và thiết lập được dữ liệu vào bảng, biểu đồ thích hợp ở dạng: bảng thống kê; biểu đồ cột; biểu đồ đoạn thẳng. - Lí giải và thực hiện được cách chuyển dữ liệu từ dạng biểu diễn này sang dạng biểu diễn khác | Tiết 1 Video bài giảng tương tác |
| 20 | Bài 2. Bảng tần số tương đối và biểu đồ tần số tương đối | 4 | Tuần 28-29 | <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được tần số tương đối của một giá trị. - Thiết lập được bảng tần số tương đối, biểu đồ tần số tương đối (biểu diễn các giá trị và tần số tương đối của chúng ở dạng biểu đồ cột hoặc biểu đồ hình quạt tròn). - Giải thích được ý nghĩa và vai trò của tần số tương đối trong thực tiễn. - Lí giải và thiết lập được dữ liệu vào bảng, biểu đồ thích hợp ở dạng: bảng thống kê; biểu đồ tranh; biểu đồ dạng cột; biểu đồ hình quạt tròn. - Lí giải và thực hiện được cách chuyển dữ liệu từ dạng biểu diễn này sang dạng biểu diễn khác - Phát hiện và lí giải được số liệu không chính xác dựa trên | <p>Tiết 1 Video bài giảng tương tác</p> <p>Tiết 4: Ôn tập củng cố qua phiếu học tập.</p> |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|---|-------------------|-------------------------------|--|---|
| | | | | mối liên hệ toán học đơn giản giữa các số liệu đã được biểu diễn trong những ví dụ đơn giản | |
| 21 | Bài 3. Biểu diễn số liệu ghép nhóm | 3 | Tuần 30 - 31 | <ul style="list-style-type: none"> - Thiết lập được bảng tần số ghép nhóm, bảng tần số tương đối ghép nhóm. - Thiết lập được biểu đồ tần số tương đối ghép nhóm ở dạng biểu đồ cột và dạng biểu đồ đoạn thẳng. - Lí giải và thiết lập được dữ liệu vào bảng thích hợp. - Lí giải và thực hiện được cách chuyển dữ liệu từ dạng biểu diễn này sang dạng biểu diễn khác. - Nhận biết được mối liên hệ giữa thống kê với những kiến thức của các môn học khác trong chương trình lớp 9 và trong thực tiễn. | <p>Tiết 1: Video bài giảng tương tác</p> <p>Tiết 3: Ôn tập củng cố qua phiếu học tập.</p> |
| 22 | Hoạt động 4. Chuyển dữ liệu từ bảng vào biểu đồ trên phần mềm Microsoft | 1 | Tuần 31 | | |
| 23 | Bài tập cuối chương 7 | 2 | Tuần 31 | <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập và củng cố các kiến thức liên quan đến chương thống kê - Áp dụng các kiến thức đã học để giải các dạng toán liên quan và giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến nội dung đã học trong chương | |
| 24 | Bài 1. Không gian mẫu và biến cố | 2 | Tuần 32 | <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được phép thử ngẫu nhiên và không gian mẫu. - Nhận biết được một kết quả là thuận lợi cho một biến cố trong một số phép thử đơn giản | <p>Tiết 1: Quay video bài giảng.</p> <p>Tiết 4: Hoạt động củng cố</p> |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|--------------------------------|-------------------|-------------------------------|--|---|
| | | | | | thông qua trò chơi học tập |
| 25 | Bài 2. Xác suất của biến cố | 4 | Tuần 32-33 | - Nhận biết được khái niệm đồng khả năng. - Tính được xác suất của biến cố bằng cách kiểm đếm số trường hợp có thể và số trường hợp thuận lợi trong một số mô hình xác suất đơn giản | Tiết 1,2,3: Quay video bài giảng. Tiết 4: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT |
| 26 | Bài tập cuối chương 8 | 2 | Tuần 33 | - Ôn tập và củng cố các kiến thức liên quan đến chương xác suất - Áp dụng các kiến thức đã học để giải các dạng toán liên quan và giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến nội dung đã học trong chương | Tiết 1,2: Quay video bài giảng. Tiết 3,4: Hoạt động củng cố thông qua PHT/ trò chơi HT |
| 27 | Ôn tập HK2 | 4 | Tuần 34-35 | - Giúp HS nắm vững và hệ thống lại kiến thức trọng tâm học kì II, rèn luyện kỹ năng giải toán đa dạng, tự tin và sẵn sàng bước vào kì kiểm tra học kì II cũng như chuẩn bị cho kì thi vào lớp 10. | Tiết 1,2,3,4: Hoạt động ôn tập thông qua PHT/ trò chơi HT |

• **MÔN HÌNH HỌC**

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|--|-------------------|-------------------------------|---|---|
| 1 | Bài 1. Tỉ số lượng giác của góc nhọn | 3 | Tuần 1-2 | - Nhận biết được các giá trị sin, côsin, tang, côtang của góc nhọn. - Giải thích được TSLG của các góc nhọn đặc biệt và của hai góc phụ nhau. - Tính được giá trị (đúng hoặc gần đúng) TSLG của góc nhọn bằng máy tính cầm tay. | - Tiết 1,2: Video bài giảng tương tác - Tiết 3: Hoạt động củng cố thông qua phiếu học tập/ trò chơi |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|---|-------------------|-------------------------------|--|--|
| 2 | Bài 2. Hệ thức giữa cạnh và góc của tam giác vuông | 2 | Tuần 3-4 | <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được một số hệ thức về cạnh và góc trong tam giác vuông (cạnh góc vuông bằng cạnh huyền nhân với sin góc đối hoặc nhân với cosin góc kề; cạnh góc vuông bằng cạnh góc vuông còn lại nhân với tang góc đối hoặc nhân với cotang góc kề). - Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với TSLG của góc nhọn (tính độ dài đoạn thẳng, độ lớn góc; áp dụng giải tam giác vuông). | <ul style="list-style-type: none"> - Tiết 1: Video bài giảng tương tác -Tiết 2: Hoạt động củng cố thông qua phiếu học tập/ trò chơi học tập |
| 3 | Hoạt động 1. Làm giác kế đo góc nâng đơn giản | 1 | Tuần 4 | | |
| 4 | Bài tập cuối chương 4 | 1 | Tuần 5 | <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập và củng cố các kiến thức liên quan đến TSLG của góc nhọn - Áp dụng các kiến thức đã học để giải các dạng toán liên quan và giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến TSLG | Hoạt động củng cố thông qua phiếu học tập/ trò chơi học tập |
| 5 | Bài 1. Đường tròn | 4 | Tuần 6-7-8 | <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được tâm, bán kính, đường kính, dây của đường tròn. - Nhận biết được tâm đối xứng, trục đối xứng của đường tròn - So sánh được độ dài của đường kính và dây - Mô tả được ba vị trí tương đối của hai đường tròn (hai đường tròn không giao nhau, hai đường tròn cắt nhau, hai đường tròn tiếp xúc nhau) | <ul style="list-style-type: none"> - Tiết 1,2,3 Video bài giảng tương tác -Tiết 4: Hoạt động củng cố thông qua phiếu học tập/ trò chơi học tập |
| 6 | Bài 2. Tiếp tuyến của đường tròn | 3 | Tuần 9-10 | <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được ba vị trí tương đối của đường thẳng và đường tròn (đường thẳng và đường tròn | <ul style="list-style-type: none"> - Tiết 1,2,3: Video bài giảng, |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|---|-------------------|-------------------------------|--|--|
| | | | | <p>cắt nhau, đường thẳng và đường tròn tiếp xúc nhau, đường thẳng và đường tròn không giao nhau).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được dấu hiệu nhận biết tiếp tuyến của đường tròn và tính chất của hai tiếp tuyến cắt nhau. - Áp dụng tính chất của hai tiếp tuyến cắt nhau trong giải toán | bài giảng tương tác |
| 8 | Bài 3. Góc ở tâm, góc nội tiếp | 3 | Tuần 11-12 | <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được góc ở tâm, góc nội tiếp. - Giải thích được mối liên hệ giữa số đo của cung với số đo góc ở tâm, số đo góc nội tiếp. - Giải thích được mối liên hệ giữa số đo góc nội tiếp và số đo góc ở tâm cùng chắn một cung | <ul style="list-style-type: none"> - Tiết 1,2: Video bài giảng, bài giảng tương tác. -Tiết 3: Hoạt động củng cố thông qua phiếu học tập/ trò chơi HT |
| 9 | Bài 4. Hình quạt tròn và hình vành khuyên | 2 | Tuần 13-14 | <ul style="list-style-type: none"> - Tính được độ dài cung tròn. - Nhận biết được hình quạt tròn và hình vành khuyên. - Tính được diện tích hình quạt tròn, diện tích hình vành khuyên. - Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với đường tròn (ví dụ: một số bài toán liên quan đến chuyển động tròn trong Vật lí; tính được diện tích một số hình phẳng có thể đưa về những hình phẳng gắn với hình tròn, chẳng hạn hình viên phân,...). | - Tiết 1,2: Video bài giảng, bài giảng tương tác. |
| 10 | Hoạt động 2. Vẽ đường tròn bằng phần mềm GeoGebra | 1 | Tuần 14 | | Video hướng dẫn. |
| 11 | Bài tập cuối chương 5 | 2 | Tuần 15 | - Ôn tập và củng cố các kiến thức liên quan đến đường tròn | -Tiết 1,2: Hoạt động củng cố thông qua phiếu |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|--|-------------------|-------------------------------|--|--|
| | | | | - Áp dụng các kiến thức đã học để giải các dạng toán liên quan và giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đường tròn | học tập/ trò chơi HT |
| 12 | Ôn tập HK1 | 1 | Tuần 18 | - củng cố kiến thức về đường tròn (tính chất tiếp tuyến, góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung, góc nội tiếp, góc ở tâm), các bài toán chứng minh hệ thức hình học và vận dụng định lý Pythagore, hệ thức lượng trong tam giác vuông. - Liên hệ một số dạng toán với thực tế (tính toán khoảng cách, chiều cao, bài toán liên quan đến hình tròn, diện tích – thể tích). | Hoạt động ôn tập thông qua phiếu học tập/ trò chơi học tập. |
| 13 | Bài 1. Đường tròn ngoại tiếp tam giác. Đường tròn nội tiếp tam giác | 3 | Tuần 19-20 | - Nhận biết được định nghĩa đường tròn ngoại tiếp tam giác - Xác định được tâm và bán kính đường tròn ngoại tiếp tam giác, trong đó có tâm và bán kính đường tròn ngoại tiếp tam giác vuông, tam giác đều. - Vẽ được đường tròn ngoại tiếp tam giác bằng dụng cụ học tập. - Nhận biết được định nghĩa đường tròn nội tiếp tam giác. - Xác định được tâm và bán kính đường tròn nội tiếp tam giác, trong đó có tâm và bán kính đường tròn nội tiếp tam giác đều. - Vẽ được đường tròn nội tiếp tam giác bằng dụng cụ học tập | Tiết 1,2: video bài giảng có tương tác. Tiết 3: Ôn tập củng cố qua phiếu học tập. |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyên đổi số (LMS) (5) |
|-----|---|-------------------|-------------------------------|--|--|
| 14 | Bài 2. Tứ giác nội tiếp | 3 | Tuần 20-21 | <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được tứ giác nội tiếp đường tròn và giải thích được định lí về tổng hai góc đối của tứ giác nội tiếp bằng 180°. - Xác định được tâm và bán kính đường tròn ngoại tiếp hình chữ nhật, hình vuông | <p>Tiết 1,2: video bài giảng có tương tác.</p> <p>Tiết 3: Ôn tập củng cố qua phiếu học tập.</p> |
| 15 | Bài 3. Đa giác đều và phép quay | 3 | Tuần 22-23 | <ul style="list-style-type: none"> - Nhận dạng được đa giác đều. - Nhận biết được phép quay. Mô tả được các phép quay giữ nguyên hình đa giác đều. - Nhận biết được những hình phẳng đều trong tự nhiên, nghệ thuật, kiến trúc, công nghệ chế tạo. - Nhận biết được vẻ đẹp của thế giới tự nhiên biểu hiện qua tính đều. | <p>Tiết 1,2: Video bài giảng có tương tác.</p> <p>Tiết 3: Ôn tập củng cố qua trò chơi học tập.</p> |
| 16 | Hoạt động 5. Cắt đa giác đều làm vòng quay may mắn | 1 | Tuần 23 | | Hướng dẫn bằng video. |
| 17 | Bài tập cuối chương 9 | 2 | Tuần 24 | <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập và củng cố các kiến thức liên quan đến đường tròn ngoại tiếp đa giác đều - Áp dụng các kiến thức đã học để giải các dạng toán liên quan và giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đường tròn | <p>Tiết 1: Ôn tập củng cố qua trò chơi học tập.</p> <p>Tiết 2: phiếu học tập.</p> |
| 18 | Bài 1. Hình trụ | 2 | Tuần 25 | <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được đường sinh, chiều cao, bán kính đáy của hình trụ, tạo lập được hình trụ. - Tính được diện tích xung quanh và thể tích của hình trụ. - Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với việc tính diện tích xung quanh và thể tích của hình trụ. | <p>Tiết 1: Video bài giảng có tương tác.</p> <p>Tiết 2: Ôn tập củng cố qua phiếu học tập.</p> |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|-------------------------------|-------------------|-------------------------------|--|---|
| 19 | KIỂM TRA GIỮA KÌ 2 | 2 | Tuần 26 | Kiểm tra, đánh giá các kiến thức, kỹ năng học sinh được hình thành và rèn luyện trong nửa đầu học kì II | |
| 20 | Bài 2. Hình nón | 3 | Tuần 27-28 | - Mô tả được đỉnh, đường sinh, chiều cao, bán kính đáy của hình nón, tạo lập được hình nón. - Tính được diện tích xung quanh và thể tích của hình nón. - Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với việc tính diện tích xung quanh và thể tích của hình nón. | Tiết 1: Video bài giảng có tương tác. Tiết 3: Ôn tập củng cố qua phiếu học tập. |
| 21 | Bài 3. Hình cầu | 2 | Tuần 28-29 | - Mô tả được tâm, bán kính của hình cầu, tạo lập được hình cầu, mặt cầu. Nhận biết được phần chung của mặt phẳng và hình cầu. - Tính được diện tích của mặt cầu, thể tích của hình cầu. - Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với việc tính diện tích của mặt cầu và thể tích của hình cầu | Tiết 1: Video bài giảng có tương tác. Tiết 2: Ôn tập củng cố qua phiếu học tập. |
| 22 | Bài tập cuối chương 10 | 3 | Tuần 29-30 | - Ôn tập và củng cố các kiến thức liên quan đến hình học trực quan - Áp dụng các kiến thức đã học để giải các dạng toán liên quan và giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến hình học trực quan | Tiết 1: Video ôn tập. Tiết 2,3: Ôn tập củng cố qua phiếu học tập. |
| 23 | Ôn tập HK2 | 2 | Tuần 34 | Giúp HS khái quát lại toàn bộ kiến thức cốt lõi, phân loại dạng toán, rèn kỹ năng giải nhanh – chính xác, chuẩn bị tốt cho bài kiểm tra học kì II | -Tiết 1,2: Hoạt động ôn tập thông qua phiếu học tập |
| 24 | KIỂM TRA HỌC KÌ 2 | 2 | Tuần 35 | Kiểm tra, đánh giá các kiến thức, kỹ năng học sinh được | |

| STT | Bài học (1) | Số tiết (2) | Thời điểm (tuần) (3) | Yêu cầu cần đạt (4) | Ghi chú về chuyển đổi số (LMS) (5) |
|-----|----------------|-------------------|-------------------------------|--|---|
| | | | | hình thành và rèn luyện trong học kì II | |

II. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

| Bài kiểm tra, đánh giá | Thời gian (1) | Thời điểm (2) | Yêu cầu cần đạt (3) | Hình thức (4) |
|------------------------------|---------------------|----------------------------------|---|----------------------------|
| Giữa Học kỳ 1 | 90 phút | Tuần 9 (04/11→09/11/2025) | HS vận dụng kiến thức trọng tâm từ tuần 1 đến tuần 8 để hoàn thành bài kiểm tra | Làm bài trên giấy |
| Cuối Học kỳ 1 | 90 phút | Tuần 18 (06/12/25→11/12/2025) | Học sinh vận dụng các kiến thức căn bản và mở rộng trong chương trình đến thời điểm kiểm tra để hoàn thành được bài kiểm tra. | Làm bài trên giấy |
| Giữa Học kỳ 2 | 90 phút | Tuần 26 (10/3→15/3/2026) | HS vận dụng kiến thức trọng tâm từ tuần 19 đến tuần 25 để hoàn thành bài kiểm tra | Làm bài trên giấy |
| Cuối Học kỳ 2 | 90 phút | Tuần 34 (08/5→14/5/2026) | Học sinh vận dụng các kiến thức căn bản và mở rộng trong chương trình đến thời điểm kiểm tra để hoàn thành được bài kiểm tra. | Làm bài trên giấy |

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

*Tân Hưng, ngày 30 tháng 08 năm
2025*

KT. HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

VŨ NGỌC THU THẢO

KHƯƠNG THỊ THANH